

Số: 61/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 70/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Dương Thị T – sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

* **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn T1 – sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị T và anh Hoàng Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Hoàng Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Hoàng Văn T1 có 01 con chung tên là Hoàng Hải N, sinh ngày 24/11/2009. Chị T và anh T1 thoả thuận thống nhất như sau:

+ Giao con chung Hoàng Hải N cho chị Dương Thị T trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Dương Thị T không yêu cầu anh Hoàng Văn T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận việc chị Dương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn với tổng số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai số 0000211 ngày 13/11/2025 tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Chị Dương Thị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Nam Cường, tỉnh Thái Nguyên;
- (Nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT;

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Anh